

Số: 112/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành của các đương sự ngày 22/9/2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 23/2025/TLST-DS ngày 09/01/2025.
- Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22/9/2025 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn, bị đơn:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q (“NCB”).
Trụ sở chính: Số 25 Đường L, phường H, thành phố Hà Nội.
Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1700169765 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/8/2006 và cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 02/8/2023.

Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Ch – Phó giám đốc Trung Tâm kiêm Trưởng phòng Xử Lý Nợ Miền Nam – Trung Tâm Xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Q theo Giấy ủy quyền số: 950/2024/UQ-CTHĐQT ngày 08/4/2024 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ liên hệ: Số 12B6-12B7 Đường Ng, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường M, tỉnh Đồng Tháp).

Đại diện theo ủy quyền:

- Anh Trần Hoàng V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 12B6-12B7 Đường Ng, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường M, tỉnh Đồng Tháp).

- Anh Trần Trường Giang.

Địa chỉ: Số 135-137 đường H, khu phố B1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh.

Theo Giấy ủy quyền số: 2484B/2024/UQ-BĐH-NCB ngày 12/11/2024.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 109/12, tổ T, ấp B2, xã Tr, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Tr, tỉnh Đồng Tháp)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Hoàng V đại diện ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q với chị Nguyễn Thị L đồng ý thỏa thuận là chị L sẽ hoàn trả một lần số tiền 1.070.367.256 đồng (Trong đó, vốn gốc là 699.999.999 đồng, lãi trong hạn 4.212.859 đồng, lãi quá hạn 364.982.877 đồng và lãi chậm trả 1.171.521 đồng), trả trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày 23/9/2025 đến ngày 24/11/2025 cho Ngân hàng TMCP Q của Hợp đồng cho vay số: 300/21/HĐCV-9372 ngày 13/12/2021 theo Khế ước nhận nợ số 01/KUNN/300/21/HĐCV-9372 ngày 13/12/2021.

- Nếu sau ngày 24/11/2025 chị Nguyễn Thị L không trả số tiền trên thì chị L đồng ý giao cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 300/21/HĐTC-9372 ngày 13/12/2021.

- Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ hoàn lại số tiền 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP Q.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 22.055.509 đồng, do chị L được giảm án phí nên chị phải chịu $\frac{1}{2}$ phần án phí tự nguyện số tiền là 11.027.755 đồng.

+ Hoàn lại Ngân hàng TMCP Q số tiền 19.761.000 đồng theo biên lai thu số 0005374 ngày 09/01/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 036/22/HĐCV-9372 ngày 15/4/2022 mà các bên đã ký.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 1, Đồng Tháp;
- Phòng THADS khu vực 1, Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương